

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NAM ĐÀN
TỈNH NGHỆ AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 66/2024/HS-ST
Ngày 28 - 8 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NAM ĐÀN, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Thị Phương

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Nguyễn Thị Hà: Chức vụ: Chủ tịch Hội liên hiệp Phụ nữ xã Thượng Tân Lộc, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An
- Ông Nguyễn Quang Xuyên: Chức vụ: Phó trưởng Phòng giáo dục huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Huyền Trang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Văn Đình Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 8 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 63/2023/TLST - HS ngày 07 tháng 8 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 72/2024/QĐXXST - HS ngày 08 tháng 08 năm 2024 đối với bị cáo:

Trần Quang A, tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; sinh ngày 26 tháng 11 năm 2007; tại huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Xóm 2, xã Xuân Lâm, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Học sinh; trình độ học vấn: lớp 11/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Quang Hoàn, sinh năm 1983 và bà Trần Thị Ch, sinh năm 1980; vợ; con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn " Cấm đi khỏi nơi cư trú"; có mặt.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo: Bà Trần Thị Ch, sinh năm 1980 (mẹ đẻ của bị cáo); nơi cư trú: Xóm 2, xã Xuân Lâm, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp; có mặt

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Võ Thị Hoài, sinh năm 1980; trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp Nhà nước tỉnh Nghệ An; có mặt.

Bị hại: Anh Hoàng Xuân Tuấn Anh; sinh năm 2004

Nơi cư trú: Xóm Liên Hồng, xã Kim Liên, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An;
có đơn đề nghị xét xử vắng mặt

Đại diện Trường THPT Nam Đàn 2, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An: Ông
Hồ Đức Nam, sinh năm 1977: Chức vụ: Phó hiệu trưởng; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội
dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ 00 phút ngày 29/6/2024, Trần Quang A đến chơi game
tại quán Phan Game 2, thuộc địa phận xóm Liên Hồng, xã Kim Liên, huyện Nam
Đàn, tỉnh Nghệ An thì nảy sinh trộm cắp tài sản bán lấy tiền chơi game. Sau khi
chơi game đến khoảng 18 giờ 00 phút cùng ngày bị cáo đến khu vực xóm Liên
Hồng nhìn thấy trong sân nhà anh Hoàng Xuân Hồng, sinh năm 1975 có dựng
chiếc xe máy điện BKS 37MĐ 2 - 464.57 chìa khóa đang cắm ở xe. Sau đó, bị
cáo tiếp tục quay lại quán game và tiếp tục chơi game đến khoảng 20 giờ 00 phút
cùng ngày, bị cáo đi bộ đến nhà anh Hồng rồi lên vào trong sân dắt chiếc xe máy
điện nêu trên ra ngoài và điều khiển xe đi tiêu thụ. Khi đi được khoảng 100 mét
do xe hết điện nên bị cáo dắt xe đến quán Phan Game 2 cất dấu và tiếp tục chơi
game. Đến khoảng 20 giờ 30 phút anh Hồng phát hiện chiếc xe bị mất nên đã đi
tìm và phát hiện tại quán game Phan Game 2. Lúc này do nhận thấy hành vi của
mình là vi phạm pháp luật nên bị cáo đã đến công an đầu thú và khai nhận toàn
bộ hành vi vi phạm.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 33/KL - UBND ngày 05/7/2024, của Hội
đồng định giá tài sản Ủy ban nhân dân huyện Nam Đàn kết luận: “01 chiếc xe
máy điện BKS 37MĐ2 - 464.57 nhãn hiệu ESPERO, số loại GOGOE, màu sơn
đen nhám tại thời điểm ngày 29/6/2024 có giá trị là 5.000.000đồng.

Tại bản cáo trạng số 72/CT - VKSND ngày 05 tháng 8 năm 2024, của Viện
kiểm sát nhân dân huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo Trần Quang A về
tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ
An giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Trần Quang A; đề nghị Hội đồng
xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 90;
Điều 91; Điều 100 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo từ 12 đến 15 tháng Cải tạo không giam giữ về tội "Trộm cắp
tài sản"

Về khấu trừ thu nhập: Miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản không có yêu cầu gì nên
Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Trần Quang A không tranh luận gì về tội danh mà đề nghị HĐXX xem xét bị cáo đang ở độ tuổi vị thành niên, suy nghĩ chưa chín chắn. Tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Sau khi phạm tội đã nhận ra lỗi lầm và tự nguyện đến Cơ quan Điều tra đầu thú. Tài sản đã được trả lại cho chủ sở hữu, bị hại có đơn xin giảm nhẹ cho bị cáo. Do đó, đề nghị HĐXX cho bị cáo được hưởng hình phạt Cải tạo không giam giữ để bị cáo cơ hội tiếp tục đi học, sửa chữa lỗi lầm, trở thành công dân tốt.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Đàn đã truy tố. Bị cáo không tranh luận gì đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng hình phạt cải tạo tại địa phương để tiếp tục đi học.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đầy đủ về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh, khung hình phạt: Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, vật chứng thu giữ, kết luận định giá và các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 29 tháng 6 năm 2024, lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu, bị cáo Trần Quang A đã có hành vi lén lút chiếm đoạt “01 chiếc xe máy điện BKS 37MĐ2 - 464.57 nhãn hiệu ESPERO, số loại GOGOE, màu sơn đen nhám tại thời điểm ngày 29/6/2024 có giá trị là 5.000.000đồng. Do đó, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Đàn truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, vai trò, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hành vi phạm tội của bị cáo không những xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, trị an tại địa phương, gây tâm lý hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân. Bị cáo đang là học sinh phổ thông trung học, được gia đình cho ăn học đầy đủ, nhận thức rõ hành vi trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý. Điều đó thể hiện sự

coi thường pháp luật của bị cáo. Tuy nhiên, bị cáo đều không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội; phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, giá trị tài sản chiếm đoạt không lớn; tài sản đã được trả lại cho chủ sở hữu, bị hại có đơn xin giảm nhẹ cho các bị cáo. Sau khi phạm tội đã đến cơ quan Công an đầu thú. Ngoài ra, bị cáo có ông nội là Trần Quang Toàn được tặng thưởng Huy chương kháng chiến. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tại thời điểm phạm tội bị cáo mới 16 tuổi 07 tháng 03 ngày nên cần áp dụng nguyên tắc xử lý đối với người chưa thành niên phạm tội theo quy định tại Điều 91; 98 và Điều 100 Bộ luật hình sự để xem xét cho bị cáo mới đảm bảo sự khoan hồng của pháp luật.

Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo đều có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, lại đang ở độ tuổi vị thành niên. Nên không cần thiết bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù mà căn cứ Điều 36 Bộ luật hình sự cho bị cáo cải tạo tại địa phương cũng đủ tác dụng giáo dục các bị cáo vừa thể hiện sự khoan hồng của pháp luật và cũng phù hợp với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

[4] Về khấu trừ thu nhập: Do bị cáo đang trong độ tuổi vị thành niên và là học sinh không áp dụng khấu trừ thu nhập đối với hai bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Đối với chiếc xe máy điện BKS 37MĐ2 - 464.57 nhãn hiệu ESPERO, số loại GOGOE, màu sơn đen nhám quá trình điều tra xác định đây là xe của anh Nguyễn Xuân Tuấn Anh nên Cơ quan Điều tra đã trả lại cho bị hại là phù hợp.

[7] Đối với ý kiến của người bào chữa cho bị cáo tại phiên tòa là phù hợp nên HĐXX chấp nhận.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 90; Điều 91; Điều 98; Điều 100 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Trần Quang A 15 tháng Cải tạo không giam giữ về tội "Trộm cắp tài sản".

Thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ được tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp huyện Nam Đàn nhận được quyết định thi hành án.

Giao bị cáo Trần Quang A cho Ủy ban nhân dân cấp xã Xuân Lâm, huyện

Nam Đàn, tỉnh Nghệ An giám sát, giáo dục bị cáo. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã Xuân Lâm trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

2. Về khấu trừ thu nhập: Miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Trần Quang A phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo, người bào chữa cho bị cáo vị thành niên có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- CA huyện Nam Đàn;
- VKSND huyện Nam Đàn;
- Chi cục THADS huyện Nam Đàn;
- UBND xã Xuân Lâm;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Đặng Thị Phương